

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành chu kỳ thu hoạch sản phẩm**  
**một số cây trồng lâu năm trên địa bàn tỉnh Sơn La**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018 ;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Nghị định 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 về quy định chi  
tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại  
Tờ trình số 629TTr-SNN ngày 10 tháng 12 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này chu kỳ thu hoạch sản phẩm  
một số cây trồng lâu năm trên địa bàn tỉnh Sơn La (chi tiết có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ  
tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có  
liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, Phú 5b.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Công**

**CHU KỲ THU HOẠCH SẢN PHẨM MỘT SỐ  
CÂY TRỒNG LÂU NĂM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH SƠN LA**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số           /QĐ-UBND ngày    /12/2024  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

| STT | Cây trồng              | Thời gian chu kỳ thu hoạch (năm) | Ghi chú |
|-----|------------------------|----------------------------------|---------|
| 1   | Cao su                 | 23                               |         |
| 2   | Cà phê chè             | 20                               |         |
| 3   | Xoài                   | 20                               |         |
| 4   | Đào, Mận, Mơ           | 20                               |         |
| 5   | Chanh leo              | 03                               |         |
| 6   | Lê                     | 20                               |         |
| 7   | Táo                    | 10                               |         |
| 8   | Cam, quýt, chanh, bưởi | 15                               |         |
| 9   | Na                     | 10                               |         |
| 10  | Mít                    | 15                               |         |
| 11  | Thanh long             | 15                               |         |
| 12  | Nho                    | 15                               |         |
| 13  | Ổi                     | 15                               |         |
| 14  | Cây sa nhân            | 07                               |         |
| 15  | Cây đẳng sâm           | 04                               |         |
| 16  | Bơ                     | 25                               |         |
| 17  | Hồng                   | 25                               |         |
| 18  | Chè                    | 25                               |         |
| 19  | Nhãn, vải              | 25                               |         |
| 20  | Hoa giấy               | 08                               |         |

*Ghi chú: Chu kỳ thu hoạch sản phẩm cây trồng được xác định là thời gian (năm) sản xuất cho hiệu quả kinh tế).*